



# VĨNH BIỆT NHÀ VĂN LÊ XUYÊN CHÚ TƯ CẦU

bài của  
HUYỀN VÂN THANH

*“Chúng ta chỉ biết cúi đầu cầu nguyện cho niên trưởng chúng ta luôn khoẻ mạnh, cầu Ông Trên gìn giữ Ông trong những ngày tuổi già sức yếu... Ước mong trong mỗi chúng ta những đồng môn của Chú Tư Cầu luôn nghĩ đến Anh, và nếu có thể thỉnh thoảng để ra chút ít hầu tiếp tục giúp Anh sống qua ngày...”*

Đó là những dòng cuối cùng trong bài viết NHỚ VỀ LÊ XUYÊN - CHÚ TƯ CẦU của anh Trương Công Hạnh, bên dưới ghi “Houston, một ngày mưa bão 15 tháng 6 năm 2001” đăng trong Đặc san 7 PTG & ĐTD phát hành nhân đại hội lần thứ V tại Dallas Texas Hoa Kỳ năm 2001.

Sở dĩ bài viết này tôi trích hết phần cuối, kể cả những dòng ghi thêm, bởi vì... đối với tôi, nó đã trở nên cần thiết. Những tình cảm mà anh viết ra, hoà cùng cái không khí âm đạm của một ngày mưa bão giữa tháng 6 tại Houston, đã giúp chúng ta hình dung được cái buồn thảm, tiêu điều và xót xa biết dường nào về một đồng môn thuộc thế hệ niên trưởng như Lê Bình Tăng - Lê Xuyên - Chú Tư Cầu (College de Can Tho rồi Trung học Phan Thanh Giản các niên học 1941-1945) suốt hai mươi mấy năm qua, kể từ sau cái ngày tháng Tư/75 oan nghiệt đó. Cho nên, khi anh Hạnh đề nghị chụp ảnh lưu niệm, đồng môn vui vẻ chấp thuận, vợ anh - bà Đặng Thị Bạt muốn anh thay quần áo khác, anh đã nói: *“Thay làm gì, áo nào thì cũng rách như nhau vậy thôi, còn quần thì dài hay ngắn cũng thế, anh em bên ngoài muốn nhìn thấy tôi thực sự nguyên vẹn như vậy thôi”*. Một câu nói nghe qua đơn giản, nhưng ngầm ngòi nó đã dung chứa biết bao nhiêu lời gởi gắm tâm tình, biết bao nhiêu lượng thông tin cần thiết cho thấy, những văn nghệ sĩ như anh, những con người còn sống sót trong nước sau cái ngày sụp đổ, phải chấp nhận bao điều nghiệt ngã để giữ lại cái khí khái của kẻ sĩ, giữ lại những gì cần giữ lại của một con người trọng đạo lý, nghĩa nhân. Đúng như đồng môn Dương Ngọc Minh (Canada) học cùng lớp với Lê Bình Tăng cho biết người em trai của mình là một đồng môn đàn em học niên khoá 1943-1947 từ trong nước đã viết: *“Anh Hai ơi, em thấy anh Tăng đúng là con chó sói của Alfred de Vigny. “La Mort du Loup”. Nó cam chịu chết trong hang đá. Chết một cách im lặng”*.

Tôi không có duyên may được gặp niên trưởng Lê Bình Tăng một lần nào. Thời trước năm 1975, tôi có gặp được một số các anh làm văn nghệ báo chí như Hoài Diệp Tử, Thanh Việt Thanh, Kiên Giang Hà Huy Hà, Sơn Nam, An Khê Nguyễn Bính Thịnh, Nguyễn Ngọc Mẫn, Cao Trần, Tô Thuỳ Nghiêm - Nguyễn Thiệu Nhân, Trần Tường Ly - Phương Linh Châu, Phan Yên Linh - Phan Trần Duyên, v.v... nhưng với Lê Xuyên thì chưa gặp mặt. Thế nhưng, với tên tuổi của anh thời trước, với điều kiện sống của anh sau này đã khiến tôi khâm phục và kính trọng. Tôi vẫn thầm ao ước có dịp đến chào hỏi và thăm anh, vậy mà hoàn cảnh đã không cho phép tôi được thực hiện ao ước đó, bởi vì, theo như lần ghé thăm anh giữa tháng 10/2002 vừa qua, anh Hạnh cho biết là sức khoẻ của anh quá yếu. Hiện tại anh nằm một chỗ, không còn nói chuyện được nữa. Người đến thăm hỏi anh điều gì, anh chỉ nằm gục gặc đầu rồi đưa ánh mắt đờ đẫn qua lại, ngầm để trả lời câu hỏi mà thôi. Biết một số Giáo sư và đồng môn Phan Thanh Giản & Đoàn Thị Điểm hải ngoại có chung nhau gởi tặng một chút ít tiền lo thuốc men và tạm xây xài trong giai đoạn khó khăn này, anh rơm rớm nước mắt mà không thể nói nên lời, dù chỉ se se thôi! Vợ anh ngòi để đầu anh kê lên bắp đùi, và bà

đang cắt móng tay cho anh lúc anh Hạnh bước vào. Bà vẫn ngồi trong tư thế đó khiến cho người đến thăm chạnh lòng trước sức khỏe của đồng môn, mà thâm tâm anh bạn cũng chợt hiểu rằng, niên trưởng Lê Bình Tăng chắc không thể nào kéo dài cuộc sống như chúng ta hằng mong. Chính anh cũng đã cầu mong trong đoạn cuối bài viết cách đây gần hai năm mà tôi có trích ở phần đầu bên trên. Cầu mong và ước nguyện, không phải chỉ riêng anh Hạnh, mà là của tất cả chúng ta đối với đồng môn Lê Bình Tăng - nhà văn Lê Xuyên. Và ước nguyện sau cuối trong bài viết của anh Hạnh đã được biểu hiện.

Giáo sư Trần Đức Thắng ở Westminster California gửi Email cho tôi, nói là có gặp ông Duy Trác, và được biết ông có vận động gọi giúp một số văn nghệ sĩ còn lại Việt Nam đang sống đau ốm, nghèo khó, trong đó có nhà văn Lê Xuyên. Biết Lê Xuyên là một đồng môn Phan Thanh Giản, Giáo sư đề nghị tôi kêu gọi một số thầy cô và đồng môn chung góp chút ít gọi giúp Lê Xuyên. Tôi làm ngay, vì đây là ước vọng của mỗi chúng ta. Chỉ trong chưa đầy hai tuần lễ thông báo và tổng kết, tôi đã nhận được số tiền là 565 dollars (vận động đợt 2) và kịp gọi anh Hạnh mang về trao tặng đồng môn niên trưởng Lê Bình Tăng - nhà văn Lê Xuyên.

Khi nhận Email báo tin sơ khởi việc quyên góp, GS Trần Đức Thắng viết *“Tôi hy vọng rằng món quà nhỏ này sẽ mang lại cho anh Lê Xuyên và gia đình của anh một niềm vui nhỏ trong những ngày thiếu vắng tình người ở trên chính quê hương của mình...”*. Và trong một Email tiếp theo, GS viết *“... tôi rất mừng vì không thể ngờ được chỉ trong vòng 10 ngày mà 17 người đã đóng góp được đến 565 dollars để gọi về cho anh Lê Xuyên và có lẽ món quà này sẽ mang lại cho anh Lê Xuyên thật nhiều an ủi vì tất cả những người đã nghĩ đến anh đều là hàng đàn em không hề hân hạnh được quen biết anh ngày xưa. Tôi hy vọng rằng khi nhận được món quà này từ những người không quen, anh Lê Xuyên sẽ cảm thấy ấm lòng vì ở đâu đó thật xa quê hương vẫn còn có đôi chút tình người Việt Nam của chúng ta...”*.

Xuất phát từ lời gợi ý của GS Trần Đức Thắng, những tấm lòng từ muôn hướng đã tựu về: đồng môn, BS Huỳnh Ngọc Phương từ Baton Rouge tiểu bang Louisiana là người gọi sớm nhất, tiếp theo CHS - GS và là hiệu trưởng PTG Nguyễn Trung Quân ở Santa Ana CA, GS Trần Đức Thắng và BS Phạm Văn Hoàng ở Westminster CA, rồi các đồng môn Phan Văn Tấn, Lê Ngọc Ánh, Phan Vũ Điện, Nguyễn Thăng Long, Nguyễn Hữu Hậu, Đoàn Ngọc Tấn ở Nam Bắc CA, Trần Ngọc Sơn ở Anh quốc, hai đồng môn niên trưởng Nguyễn Phước Trang - Phan Ngọc Hoa, đồng môn Võ Lê Thơ, Lê

Hoàng Viện ở Houston, đồng môn Lê Văn Giàu ở Arlington Dallas TX, đồng môn Huỳnh Ngọc Cẩn ở Seattle WA... đã kịp gửi tiền giúp Lê Xuyên. Riêng đồng môn Thảo Chi Bùi Mỹ Hoa (San Jose CA) khi được tin thì đã trễ, vì chuyến bay của anh Hạnh đã cất cánh. Anh Lê Ngọc Ánh có Email cảm ơn chị Thảo Chi và đành hẹn lại dịp trợ giúp sau.

Hẹn lại dịp sau, nhưng biết còn có dịp sau nữa hay không? Vì như anh Hạnh nghe gia đình đồng môn Lê Bình Tăng - Lê Xuyên cho biết, tình hình sức khoẻ của anh đã đến hồi nguy kịch, chưa biết anh sẽ ra đi bao giờ. Bà Bạt buồn bã nói, sẽ cố giữ số tiền này để lo cho anh những giây phút sau cuối, và cũng để lo tang lễ khi anh vĩnh biệt cuộc đời.

Trong một bài viết từ trong nước gửi ra năm trước, nhà văn Văn Quang, khi đề cập đến Lê Xuyên, có viết: *"... cuối năm Nhâm Ngọ này, chỉ còn lại Lê Xuyên ở lại đón Tết Quý Mùi. Nhưng khi tôi đến thăm anh vào dịp gần đây thì có gặp cũng như không. Anh đang nằm dài trên chiếc ghế bố kê giữa nhà, chỉ cần một động tác đứng lên, đối với anh cũng đã là khó khăn lắm rồi. Hai chân anh run bần lên, hai cánh tay gầy khẳng khiu cố bám chặt lấy chiếc thành bàn sát ngay trước mặt, gắng sức kéo cái thân hình như con mắch nhích lên từng phân mà hầu như anh không làm nổi. Phải có người giúp sức cái thân hình cò hương của nhà văn Lê Xuyên mới đứng lên được. Hơi thở phì phò làm sợi râu bạc của anh bay bay muốn dựng ngược lên vì mệt nhọc. Cũng may là anh còn nhận ra tôi. Tuy vậy anh cũng chẳng nói được hết một câu. Chỉ còn là những câu trả lời nhát gừng "nhớ, ừ... gật" và nói đó rồi quên đó. Trong đôi mắt anh, tôi nhận thấy một vẻ gì như sự chịu đựng cái gánh nặng của suốt một đời vất vả..."*

Còn nước còn tát. Ngày nào đồng môn Lê Xuyên của chúng ta còn hiện diện trên cõi đời này thì chúng ta vẫn cầu nguyện Ông Trên và vẫn hy vọng được tiếp tục chung sức để anh được hưởng những phút giây sâu đậm nghĩa tình đồng môn chung mái trường xưa ở miền tây sông Hậu Việt Nam.

Đó là bài mà tôi đã viết hơn một năm trước, nay thì đã có được đáp số. Trong một Email ngắn gửi đi từ Sài Gòn, nhà văn Văn Quang viết: ***"Nhà văn LÊ XUYÊN từ trần: Tôi vừa được gia đình nhà văn LÊ XUYÊN tên thật là Lê Bình Tăng báo tin từ trần hồi 21 giờ 20 ngày 2 tháng 3 năm 2004 tức 12 tháng 2 năm Giáp thân, tại tư gia số 523/238/146 Nguyễn Tri Phương, Quận 10, TP Sài Gòn. Xin trân trọng báo tin cùng các bạn. Tôi chưa có chi tiết gì mới. Tạm thời xin gửi theo tấm hình anh Lê Xuyên mà tôi có. Văn Quang"***

Đọc được thông tin ngắn đó, tôi chột bàng hoàng, mặc dù lúc nào tôi cũng nom nớp nghĩ thời điểm xấu nhất phải đến với nhà văn Lê Xuyên, bởi vì anh bị bệnh từ lâu. Cách đây hơn ba năm tôi có đọc báo Ngày Nay số ra ngày Nov 15/2000 trích đăng trong sách của nhà văn Nguyễn Thụy Long một bài viết nói về hoàn cảnh bi đát của nhà văn Lê Xuyên, sau đó đọc bài viết của nhà văn Văn Quang “Chú Tư Cầu Ngáp Ngáp”... cho tôi biết được sức khoẻ của anh suy sụp đến mức độ nào. Tôi là một thành viên sinh hoạt trong gia đình cựu học sinh Phan Thanh Giản và Đoàn Thị Điềm Cần Thơ tại Houston Texas, và anh Lê Bình Tăng, bút danh Lê Xuyên, sinh ngày 01 tháng 11 năm 1927, gốc gác người quận Trà Ôn tỉnh Cần Thơ (nay thuộc Vĩnh Long, có lúc là Trà Vinh), thế hệ chúng tôi gọi anh là niên trưởng, bởi anh đã học ở trường này “tròn trịa Collégien” 4 năm (1941-1945), lúc đó trường mang tên College de Can Tho rồi đổi sang Phan Thanh Giản - chúng tôi vội phát động trong thầy cô và anh chị em đồng môn hải ngoại giúp đỡ anh. Dịp may có một đồng môn của chúng tôi tại Houston về thăm quê hai lần, ghé Sài Gòn, năm 2001 tìm giao tận tay anh và vợ là Đặng Thị Bạt số tiền 905 dollars, năm 2003, trao số tiền 565 dollars. Trong bài THĂM BẠN, VIẾNG ĐỒNG MÔN, tác giả Trương Đồng Môn viết: *“Tôi không rõ ông có nhớ được gì không?? Đôi mắt ông nhấp nháy, môi mấp máy không ra tiếng. Nhìn hình ảnh đó tôi vẫn nhớ đến bây giờ. Theo lời bà Bạt cho biết thì sức khoẻ niên trưởng đã quá suy trong mấy tuần gần đây. Hiện tại ông không tự mình ngồi dậy được, mọi việc đều phải có người dìu đỡ. Ông không còn nói được nữa, có lẽ ông cũng hiểu rất hạn chế khi nghe mình nói. Tôi hết sức xúc động trước hình ảnh nhà văn Lê Xuyên bây giờ thảm hại như vậy. Ngày xưa khi đọc qua các tác phẩm của ông, từ tác phẩm văn xuôi đầu tay Chú Tư Cầu (1965), đến Rặng Trâm Bầu, Vợ Thầy Hương (1965), Đêm Không Cùng (1966), Kinh Cầu Muống (1968), Vùng Bão Lửa (1969), Nguyệt Đồng Xoài (1970), quyển nào cũng ướt át và rất u là hấp dẫn. Tôi liên tưởng đến lời nói mấy năm trước của nhà văn Văn Quang “Chú Tư Cầu ngáp ngáp”. Quả thật Chú Tư Cầu đang ngáp ngáp... vì sự sống của ông có thể tính từng tháng mà thôi, chẳng biết lúc nào ông ra đi. Tôi không thể đứng nhìn hiện trạng của niên trưởng Lê Bình Tăng lâu hơn được nên trao quà cho bà và nói lời từ giã ông bà. Ông nhìn tôi và hình như muốn nói lời gì đó... nhưng không nghe rõ. Bà nhét tiền vào túi áo của ông và nói các thầy cô và đồng bạn của ông gửi cho ông đó. Bà nói số tiền này sẽ giữ đó để lo cho ông khi cần...”. Do vậy mà trong bài “LÊ XUYÊN - CHÚ TƯ CẦU, phải chăng đây là lần giúp nhau sau cuối” ở phần cuối tôi đã viết: “Còn nước còn tát. Ngày nào đồng môn Lê Bình Tăng (Lê Xuyên) của chúng ta còn hiện diện trên cõi đời này thì chúng ta vẫn cầu nguyện Ôn Trên và vẫn hy vọng được tiếp tục chung sức để anh được hưởng những giây phút sâu đậm nghĩa tình đồng*

*môn chung mái trường xưa ở miền Tây sông Hậu Việt Nam*". Nhưng ước vọng cũng chỉ là ước vọng, vì "sinh lão bệnh tử là quy luật trong cuộc sống", nhà văn Lê Xuyên ra đi vào thời điểm này để lại cho người còn sống những ngậm ngùi thương tiếc, những mắt mắt lớn lao..., nhưng ngược lại đã giúp cho anh dứt bỏ bao nhiêu đau khổ dằn vặt bởi cơn bệnh ngặt nghèo đã hành hạ thể xác anh từ nhiều năm qua; và nhất là về mặt tinh thần, anh đã từng nói "tớ suy sụp toàn diện rồi" chứng tỏ những năm tháng qua anh đã âm thầm chiến đấu trước bao nghịch cảnh bởi cuộc đời oan nghiệt. Một nhà văn tên tuổi trong làng văn làng báo mà từ sau ngày rời "**trại cải tạo tập trung**" trở về sống nghèo khổ, đi bán bánh kẹo, ngồi bán thuốc lá lẻ... cho mãi đến khi nhắm mắt xuôi tay đã không được tiếp tục cầm viết, không được làm kiếp con tằm để nhả tơ trả nợ cuộc đời như nghiệp dĩ vương mang là một cực hình cay đắng vô cùng, nghiệt ngã vô cùng; cũng cho thấy khí tiết vô cùng khi biết ngồi bút mình không thể hiện được tâm nguyện mà mình mơ ước. Anh mất đi là đã trút bỏ được bao điều hệ lụy đó. Cầu mong bên kia cõi đời, nhà văn Lê Xuyên sẽ được thông dong, bởi nơi đó không còn hận thù và ngang trái. Tôi vẫn nghĩ và cầu mong như vậy đối với nhà văn cũng là đồng môn niên trưởng của chúng tôi: Lê Xuyên - Lê Bình Tăng.

Trước đây, trong giai phẩm Phan Thanh Giản & Đoàn Thị Điểm số IV phát hành tại San Jose mùa hè năm 1999, tác giả Dương Ngọc Minh có kể một giai thoại vui như sau: "*Khi Lê Xuyên vào trường học Phan Thanh Giản, gia đình anh đã ở tỉnh lỵ Cần Thơ. Gia đình anh mở một cửa hàng tơ lụa vừa lớn vừa đẹp ở Bến Ninh Kiều vốn là thắng cảnh của Tây Đô. Anh có người em gái nhỏ hơn anh vài tuổi đứng bán hàng trong tiệm. Tôi thường hay ngấp nghé ngoài cửa hiệu. Không phải để ngửi mùi thơm của hàng tơ lụa ở đó, mà là "trông cây si" em gái của anh.*

- Tăng ơi!

- Gì đó mây?

- Tao muốn làm em rể của mây!

- Ai có dư em gái để gả cho mây?

- Tao là bạn của mây, làm em rể của mây tốt lắm chứ!

- Mây lấy gì nuôi em tao?

- Thì tao viết văn, viết báo, làm thi sĩ.

- Thơ mây dở òm, còn văn của mây chỉ đủ để đi thi Diplôme.

- Còn văn chương của mây?

- Tao sẽ là văn sĩ trứ danh.

- Văn sĩ cái mốc xì!

*Thế mà nó thành văn sĩ "thiệt", một văn sĩ loại "lớn", một nhà báo loại "bự".*

Và anh kể tiếp: “*Lê Xuyên vóc dáng trung trung, không mập không ốm, tánh tình hiền như “ma soeur”. Anh hiền như cục đất, ít nói hay cười. Học hành thì ai đi tới đâu anh đi tới đó. Tôi là bạn thân của anh, đã cùng anh lập một văn đoàn học sinh, tập viết văn làm thơ. Lúc bấy giờ, anh làm thơ nghe “uớt ớt” lắm, vì anh đã viết 2 câu thơ như sau mà tôi còn nhớ:*

*“Tình xưa nhắc lại đôi dòng,  
Lệ trào theo mực, tơ lòng nhuộm vương”...*

Xin thấp nén tâm hương tiễn đưa nhà văn Lê Xuyên đến nơi an nghỉ cuối cùng và cũng ngậm ngùi báo với hương linh anh, từ nay tôi không còn hoài bão gì nữa để mong gặp được anh bằng xương bằng thịt, bởi vì anh đã thông dong trong cõi vĩnh hằng, còn tôi thì vẫn còn bươn chải trong cõi nhân sinh, cách biệt quê hương đến nửa vòng trái đất.

*Có lẽ từ nay anh được thành thơ  
Trút bỏ sau lưng bao điều phiền lụy  
Để sống lại với từng trang bi ký  
Suốt cuộc đời dâng hiến cõi nhân sinh...*

(HVT)

**HUYỀN VÂN THANH**